

HỒ SƠ NĂNG LỰC

CÔNG TY TNHH BÊ TÔNG PHƯƠNG ANH

Khu vực Phú Sơn, Phường Nhơn Hòa, T.X An Nhơn, Tỉnh Bình Định

0979.039.955 – 0906.797.655

betongphuonganh@gmail.com

betongphuonganh.com

PHUONG ANH



Với phương châm "Chất lượng dựng xây thương hiệu", chúng tôi cam kết mang đến công trình xây dựng những sản phẩm bê tông thương phẩm và dịch vụ tốt nhất, luôn nỗ lực không ngừng để thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

With the motto "Quality of branding", we are committed to supply the construction works with the best concrete products and services, constantly striving to satisfy our customers' needs.



MỤC LỤC
TABLE OF CONTENT

A. GIỚI THIỆU CHUNG
General introduction

GIỚI THIỆU 04
Introduction

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN 06
History and development

VĂN BẰNG – CHỨNG CHỈ 08
Diplomas – Certificates

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP 10
Business Culture

BAN LÃNH ĐẠO 11
Management board

ĐỘI NGŨ NHÂN LỰC 12
Human resource

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC 12
Organizational structure

B. NĂNG LỰC TÀI CHÍNH 14
Financial capacity

C. NĂNG LỰC SẢN XUẤT
Production capacity

NĂNG LỰC THIẾT BỊ 16
Equipment capacity

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT 18
Production technology

BIỂU ĐỒ TIẾN TRÌNH SẢN XUẤT 20
Production flow chart

QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG 22
Quality control process

HỆ THỐNG XÍ NGHIỆP / TRẠM TRỘN 24
Factory / batching plant system

CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN TIÊU BIỂU 30
Typical projects

KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU 40
Typical customers

CHÍNH SÁCH AN TOÀN LAO ĐỘNG 42
Labor safety policy

ĐỐI TÁC TIÊU BIỂU 43
Typical partners



GIỚI THIỆU / INTRODUCTION

Thành lập từ năm 2016 tại tỉnh Bình Định, Công tyTNHH bê tông Phương Anh đột phá về chất lượng nhắm đáp ứng nhu cầu của ngành xây dựng của khu vực Nam Trung Bộ nói riêng và Việt Nam nói chung

Với hệ thống 3 xí nghiệp quy mô lớn và hiện đại, công ty sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu cao nhất về chất và lượng cho các công trình xây dựng khu vực Nam Trung Bộ.

Cùng với sự tin tưởng, đồng hành của quý khách hàng, đối tác chiến lược, chúng tôi tin tưởng vào sự thành công trên bước đường phát triển bền vững của mình, đưa Hồng Hà trở thành thương hiệu mạnh trong lĩnh vực bê tông thương phẩm.

Áp dụng nghiêm ngặt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, cùng với sự đồng lòng của đội ngũ nhân viên có trình độ năng lực và tinh thần trách nhiệm cao, Bê tông Phương Anh sẽ thực thi sứ mệnh của mình "Chất lượng dựng xây thương hiệu"

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
HISTORY AND DEVELOPMENT



2016

Thành lập

Establishment

2017

Bắt đầu cung cấp bê tông tươi tại thị trường Bình Định

Started break in Binh Dinh market by RMC

2018

Thành lập Cty CP sản xuất TM Bê tông Phương Anh

Establishment of Phuong Anh Concrete Production and Trading Joint Stock Company

2019

Bắt đầu cung cấp bê tông tươi tại thị trường Ninh Hòa

Started break in Ninh Hoa market by RMC

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 4101475920

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 11 năm 2016

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BÊ TÔNG PHƯƠNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH BÊ TÔNG PHƯƠNG ANH

2. Địa chỉ trụ sở chính

Khu vực Phú Sơn, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: *0979 039 955* Fax:

Email: Website:

3. Vốn điều lệ 9.500.000.000 đồng

Bằng chữ: Chín tỷ năm trăm triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: ĐỖ THỊ HƯƠNG LỆ Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: *04/05/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *037183001037*

Ngày cấp: *10/05/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 20, tổ 5, Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phú Mỹ 1, Xã Phước Lộc, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐỖ THỊ HƯƠNG LỆ Giới tính: *Nữ*

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: *04/05/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *037183001037*

Ngày cấp: *10/05/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 20, tổ 5, Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phú Mỹ 1, Xã Phước Lộc, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Trần Văn Trí

DAS CERTIFICATION

DAS CERTIFICATION

Chứng nhận

Hệ thống quản lý chất lượng

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng cho

CÔNG TY TNHH BÊ TÔNG PHƯƠNG ANH

Địa chỉ: Khu vực Phú Sơn, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

Đã được tổ chức chứng nhận DAS đánh giá và xác nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn

ISO 9001 : 2015

Chứng nhận này có hiệu lực theo lĩnh vực hoạt động

Sản xuất bê tông tươi trộn sẵn

Đại diện Tổ chức Chứng nhận DAS Việt Nam xác nhận bản dịch:

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG NHẬN D.A.S VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hương Giang

Phê duyệt:

Stan Wright
Tổng Giám đốc

Ngày ban hành chứng nhận lần đầu: 15/12/2016
Ngày tổ chức chứng nhận DAS cấp: 15/12/2017

Giấy chứng nhận này là tài sản của Tổ chức chứng nhận DAS, có giá trị từ ngày 15/12/2016 đến ngày 15/12/2019.
Khi HTQLCL của Quý Công ty đáp ứng các yêu cầu của các cuộc đánh giá giám sát hàng năm.
Cuộc đánh giá chứng nhận lại phải được tiến hành trước ngày 15/10/2019

SN Registrars (Holdings) Limited
Registration House,
22b Church Street,
Rushden, Northamptonshire,
NN10 9YT, UK
Tel: +44 (0) 1933 381859
Email: info@dascertification.co.uk
Web: www.dascertification.co.uk
Company number: 07659067

Số chứng nhận: 00048541/17/Q

ISO9001:2015

UKAS MANAGEMENT SYSTEMS

VICEM HOÀNG THẠCH

CÔNG TY TNHH MTV XI MĂNG VICEM HOÀNG THẠCH
Thị trấn Minh Tân - Huyện Kinh Môn - Tỉnh Hải Dương
0220.3821092 - 0220.3821088 84-220-3821098
contact@ximanghoangthach.com

PHIẾU CHỨNG NHẬN
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM XI MĂNG

Phòng Thí nghiệm, Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch. Điện thoại: 0220.3821092 - máy lẻ 818.
Mọi ý kiến của khách hàng về chất lượng xi măng xin liên lạc với số điện thoại: 0220.3821092 - máy lẻ 500.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01.MT.: PCB 40CN. /XMHT-TN
Loại xi măng: ***PCB 40 Hoàng Thạch*** *(Tiêu chuẩn áp dụng TCVN 6260:2009)*
Số lô: XM xuất rời MT 16 (tàu Thái Hà 268) (HD 2324)
Ngày sản xuất: 16 tháng 01 năm 2020

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	YÊU CẦU TIÊU CHUẨN
1	**Độ mịn:** - Phần còn lại trên sàng 0,09mm - Bề mặt riêng, phương pháp Blaine	 % cm^2/g	TCVN 4030:2003	 1.50 3698	 ≤ 10 ≥ 2800
2	**Thời gian đông kết:** - Bắt đầu - Kết thúc	phút	TCVN 6017:2015	 130 170	 ≥ 45 ≤ 420
3	**Độ ổn định thể tích, phương pháp Le Chaterlier**	mm	TCVN 6017:2015	0.50	≤ 10
4	**Cường độ chịu nén:** - Sau 03 ngày - Sau 28 ngày	MPa	TCVN 6016:2011	 34.00 -	 ≥ 18 ≥ 40
5	**Hàm lượng anhydric sunfuric** (SO_3)	%	TCVN 141:2008	1.89	≤ 3.5

Nhận xét kết quả thí nghiệm:

Chưa có cường độ nén 28 ngày, các chỉ tiêu được kiểm tra đạt chất lượng xi măng PCB40 theo TCVN 6260:2009./.

Hoàng Thạch, ngày 21 tháng 01 năm 2020
TL. Tổng Giám đốc
Trưởng phòng Thí nghiệm

CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG VICEM HOÀNG THẠCH

Nguyễn Đăng Lâm

Ghi chú: Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này có giá trị cho cả lô hàng. Không được sao chép từng phần, được sao chép toàn bộ phiếu kết quả này.

CHỨNG NHẬN XUẤT XƯỞNG

(CERTIFICATE OF ORIGIN)

Số (No.): 01/01/20-CNXX-72DN

Khách hàng :
(Customer Name)
Tên sản phẩm/*Product Name* : **VINKEMS® POLY-72DN**
Mã số lô hàng/*Batch No.)* : 470011
Ngày sản xuất/*Production Date* : 20/01/20
Công ty sản xuất/*manufacture* : Công ty TNHH Vinkems
Ngày xuất xưởng/*dispatched date*: 21/01/2020
Số lượng/*quatity* : bồn (1000L/bồn)
Kết quả thử nghiệm/ Test result :

Chỉ tiêu hóa lý (Physical Characteristics)	**Kết quả kiểm tra** (Test result)	**Mức chuẩn** (Specification)
Tỷ trọng (SG) @25°C	1.050	1.060 ± 0.02
Độ pH (pH) @25°C	4.71	5.0±1
Hàm lượng chất rắn (Solid Content) (%)	21.58	21.0± 2

Ghi chú: **VINKEMS® POLY – 72DN** phù hợp TCVN8826:2011 và ASTM C 494:2010 loại G
HSD: 12 tháng kể từ ngày sản xuất
(Expiration date: 12 months from production date)

Người kiểm tra
(QC Supervisor)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VINKEMS - CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

PHAN THỊ NGỌC HOA

Lần sửa đổi: 00 (01/06/17) *F 8.6-5/2*

BE SURE. BUILD SURE.

PHIẾU KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG
CERTIFICATE OF QUALITY

Số: 2003041 /PKTCL-QC

Loại phụ gia: **MC-PowerFlow 5286** *(Admixture name)*	**Tiêu chuẩn kỹ thuật**: ASTM C494 loại G *(Complied with standard)*
Lô sx: 150220-5286 *(Batch No.)*	**Ngày thí nghiệm**: 17/02/2020 *(Date of testing)*
Ngày sản xuất: 15-17/02/2020 *(Manufacturing date)*	**Hạn sử dụng**: 08 tháng kể từ ngày sản xuất *(Date of expiry)*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - *TEST RESULTS*

Chỉ tiêu thí nghiệm *(Test items)*	**Phương pháp thử** *(Test method)*	**Tiêu chuẩn công bố** *(Registered standard)*	**Kết quả thử** *(Test results)*
1. Tỷ trọng, g/c m^3 *(Specific gravity at 25°C)*	*ASTM D 1475-98*	1.07± 0.05	1.076
2. Độ pH *(pH value)*	*ASTM E 70-07*	5 ± 1	5.67
3. Hàm lượng chất khô *(Solid content, %)*	*ASTM C 494:2004*	25 ± 5	27.90

KẾT LUẬN - *CONCLUSION*

Chúng tôi chứng nhận sản phẩm MC-PowerFlow 5286 đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng của MC-BiFi Bauchemie JSC.
We certify that the product MC-PowerFlow 5286 *meets all MC-BiFi Bauchemie JSC's quality control requirements.*

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020.

PHÒNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
Quality Control Department

QC PASS

Tô Xuân Nhất

MC-BiFi Bauchemie JSC • Hanoi: 814/3 Lang Str., Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam • Tel: (+84) 24 3775 5312 • Fax: (+84) 24 3775 9607
HCM: No.77, Street 17, An Phu Ward, District 2, Ho Chi Minh City, Vietnam • Tel: (+84) 28 6287 4795 • Fax: (+84) 28 6287 4796

Công Ty Xi Măng Nghi Sơn

NGHI SON CEMENT CORPORATION

Tinh Gia District, Thanh Hoa Province, S. R. Vietnam & Telephone: 84-2373-862018, Fax: 84-2373-862015

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG XI MĂNG

CEMENT QUALITY CERTIFICATE

Loại xi măng *(Cement type)*	: PCB40	Tên tàu *(Vessel name*	: Advantage
Tiêu chuẩn áp dụng *(The standard to be applied)*	: TCVN 6260:2009	Nơi đến *(Destination)*	: Chu Lai
Khối lượng đã giao *Delivered quantity*	: 2500 tấn (tonnes)	Số lô (Lot No.)	PCB40-CL-2020-007
		Ngày giao hàng	: 9 tháng 4 năm 2020
		Shipping date	: April 09, 2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM *(TEST RESULT)*

STT	Hạng mục *(Items)*		Kết quả *(Test result)*	Đơn vị *(Units)*	Tiêu chuẩn TCVN 6260:2009 cho PCB40 *(TCVN 6260:2009 Specified for PCB40)*
1	Độ mịn *(Fineness)*	Bề mặt riêng *(Specific surface)*	4032	cm^2/g	Nhỏ nhất *(Min)* 2800
		Lượng sót sàng 0,09 mm *(0.09 mm residue)*	0.3	%	Lớn nhất *(Max)* 10
2	Độ ổn định thể tích *(Soundness, Le Chaterlier test)*		0.4	mm	Lớn nhất *(Max)* 10
3	Thời gian đông kết *(Time of setting)*	Bắt đầu *(Initial)*	2:00	Giờ:phút *(Hr : min)*	Nhỏ nhất *(Min)* 0:45
		Kết thúc *(Final)*	2:35	Giờ:phút *(Hr : min)*	Lớn nhất *(Max)* 7:00
4	Cường độ chịu nén *(Compressive strength)*	3 Ngày *(3 Days)*	33.8	MPa	Thấp nhất *(Min)* 18
		7 Ngày *(7 Days)*		MPa	
		28 Ngày *(28 Days)*		MPa	Thấp nhất *(Min)* 40
5	SO_3		2.0	%	Lớn nhất (Max) 3.5
6	Vôi Tự do *(Free - CaO)*		0.4	%	

Ghi chú *(Remark)*:

- Tất cả các phương pháp kiểm tra đều tuân theo TCVN 6260:2009
  All tests made in accordance with TCVN 6260:2009
- Những kết quả thí nghiệm trên phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của TCVN 6260:2009 đối với PCB 40
  The above test results comply with TCVN 6260:2009 specification requirements for PCB 40

Ngày (Date): *April 13, 2020*

Chữ ký (Signature)

CÔNG TY XI MĂNG NGHI SƠN CEMENT CORPORATION

Soga Ryota

Phó phòng sản xuất

Deputy Manager of Production Department

CÔNG TY XI MĂNG CHINFON

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VILAS 088 (ISO/IEC 17025)

Địa chỉ: Số 288 - Bạch Đằng - Minh Đức - Thủy Nguyên - TP. Hải Phòng

Điện thoại: (84 225) 3875 480 Fax: (84 225) 3875 478

VIBM QCVN 16:2017 HỆ THỐNG QUẢN LÝ ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 ISO 45001:2018

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Ngày lấy mẫu:	4. 03. 2020		
Ngày thử nghiệm:	5. 03. 2020		
Loại xi măng:	XI MĂNG RỜI PCB 40	Thời gian S.X:	4- 03. 2020
Số lô:	15000064	Mã số:	200313
Khối lượng:	2899.74 tấn	Lượng phụ gia:	Theo TCVN 6260 : 2009

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

(Áp dụng theo TCVN 6260 : 2009)

Hạng mục	Đơn vị	Phương pháp thử	Yêu cầu kỹ thuật TCVN 6260 : 2009		Kết quả
THÀNH PHẦN HÓA HỌC					
**Mất khi nung.*	(%)	TCVN 141 : 2008			6.71
SiO2	(%)				17.84
Al2O3	(%)				4.17
Fe2O3	(%)				3.63
CaO	(%)				62.45
MgO	(%)				1.39
**SO3*	(%)	TCVN 141 : 2008	Max.	3.50	1.94
K2O	(%)				0.64
Na2O	(%)				0.12
KẾT QUẢ CƠ LÝ					
**Cường độ nén:*		TCVN 6016 : 2011			
03 ngày.	(MPa)		Min.	18.0	33.9
28 ngày.	(MPa)		Min.	40.0	
**Thời gian đông kết:*		TCVN 6017 : 2015			
Bắt đầu.	(Phút)		Min.	45	135
Kết thúc.	(Phút)		Max.	420	195
**Độ ổn định thể tích:*	(mm)	TCVN 6017 : 2015	Max.	10	1.5
**Độ mịn:*		TCVN 4030 : 2003			
Sàng 0.09mm	(%)		Max.	10	0.4
Bề mặt riêng.	(cm^2/g)		Min.	2800	3760

VILAS 088

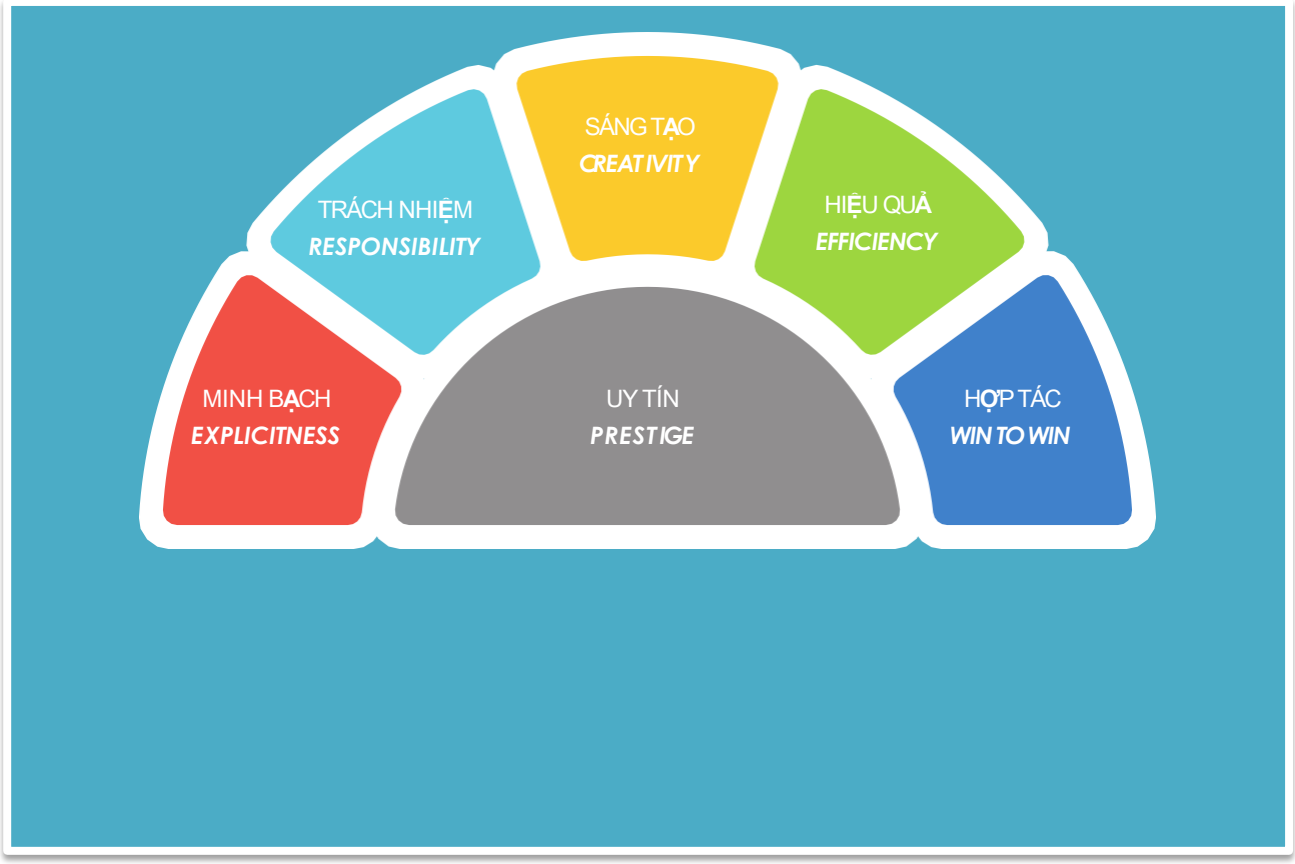
Hải Phòng, 09. 03. 2020

Trưởng phòng QLCL

Ghi chú:

- *Các phép thử có dấu * đã được công nhận. Các thành phần hoá học còn lại được xác định bằng máy huỳnh quang tia X.*
- *Các phép thử được thực hiện tại phòng Quản lý chất lượng.*
- *Căn cứ kết quả thử nghiệm trên, lô sản phẩm này phù hợp yêu cầu kỹ thuật của xi măng poóc lăng hỗn hợp PCB40 theo TCVN 6260 : 2009.*
- *Mẫu xi măng được lấy theo TCVN: 4787; PM-C7100-10*

GIÁ TRỊ CỐT LÕI / *CORE VALUES*



TẦM NHÌN / VISION

Trở thành thương hiệu mạnh trong các đơn vị sản xuất và cung ứng bê tông thương phẩm tại Việt Nam

Become the strong brand of concrete production and supply in Vietnam.

SỨ MỆNH / MISSION

Lợi ích của khách hàng là lợi ích của chính mình, đem lại phồn vinh cho xã hội.

Customers' benefits are our own benefits - bringing prosperity to our Company and the society.



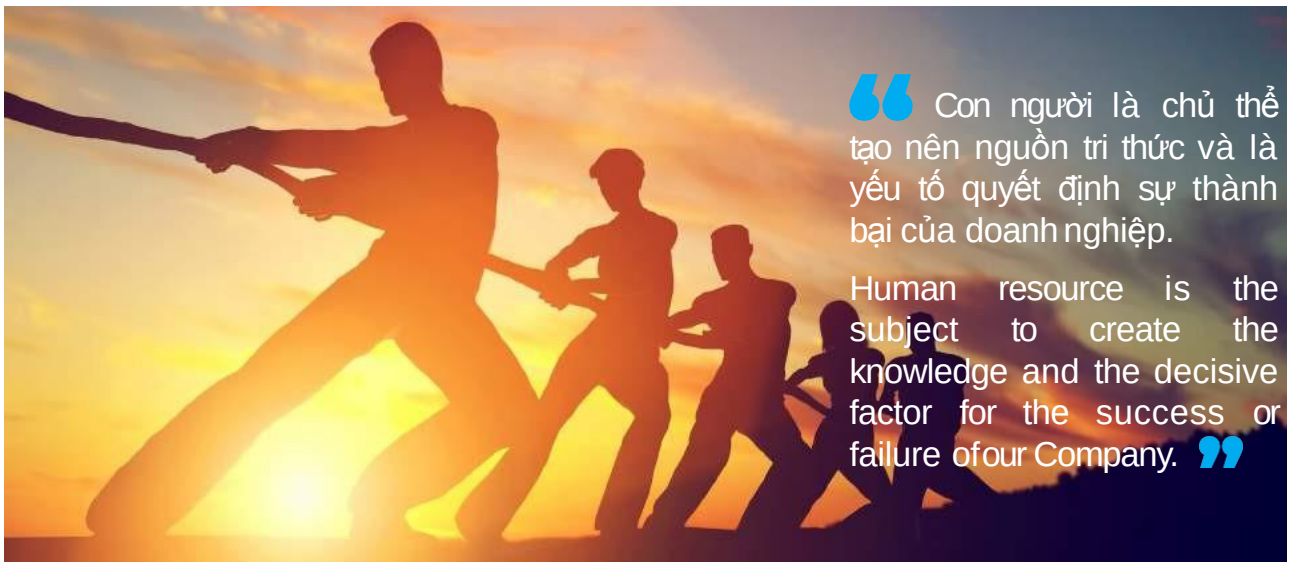
BAN LÃNH ĐẠO / MANAGEMENT BOARD



"Với trách nhiệm cao nhất, chúng tôi đặt mình vào vị trí của khách hàng để mang đến sự hài lòng bởi những sản phẩm chất lượng và đặt mình vào vị trí của nhân viên để quan tâm đến đời sống và phát triển năng lực của họ.

With the highest responsibility, we put ourselves in the position of customers to reach the satisfaction by quality products and put ourselves in the position of employees to always care for their life as well as develop their ability."

ĐỘI NGŨ NHÂN LỰC/ HUMAN RESOURCE

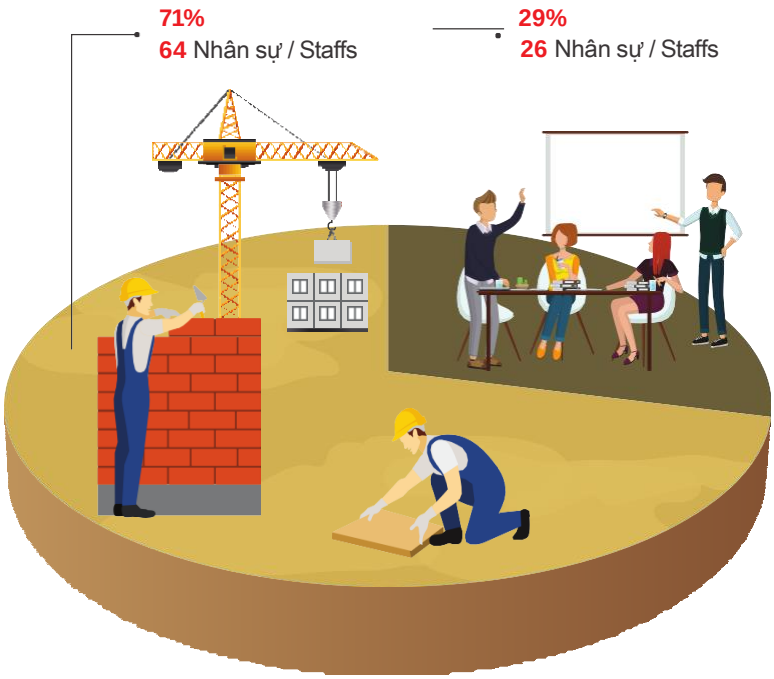


Hiểu được "Nguồn nhân lực" là yếu tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, Bê tông Phương Anh luôn chú trọng đến việc chăm sóc đời sống của nhân viên cũng như xây dựng chính sách đào tạo phát triển đội ngũ. Cán bộ nhân viên của Bê tông Phương Anh đều là những nhân sự được tuyển chọn kỹ càng với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp bê tông thương phẩm. Với nỗ lực và tâm huyết của một tập thể gắn kết và chuyên nghiệp, chúng tôi tin rằng Phương Anh sẽ luôn là ngôi nhà vững chãi và trường tồn.

Understanding "Human resource" is a decisive factor for the Company development. Therefore, Phuong Anh Betong always focuses on taking care of employees' lives as well as establishing a training policy for the staff development. Phuong Anh Betong personnel are carefully selected with many years of experience in the field of manufacturing and supplying ready-mixed concrete. With the effort and dedication of a solidarity and professional team, we believe that Phuong Anh will always be the most stable and long-lasting"Concrete" house.

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU TRÌNH ĐỘ NHÂN SỰ
PERSONNEL QUALIFICATION STRUCTURE

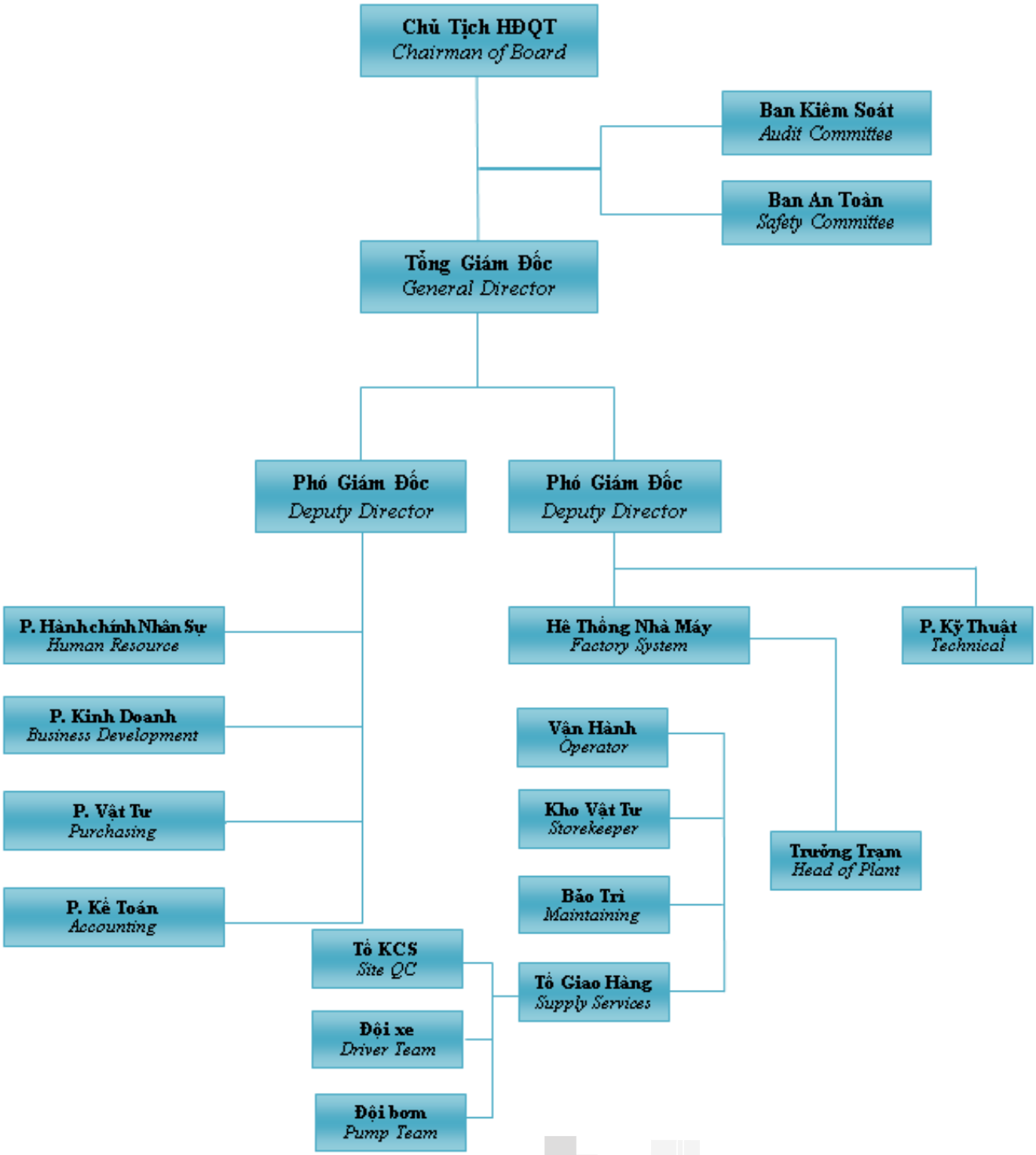
- Đại học, Cao đẳng
  University, Colleage
- Trung cấp, công nhân
  Intermediate, workers




BÊ TÔNG PHƯƠNG ANH
AN TOÀN - CHẤT LƯỢNG



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC / ORGANIZATIONAL STRUCTRE



NĂNG LỰC TÀI CHÍNH / FINANCIAL CAPACITY

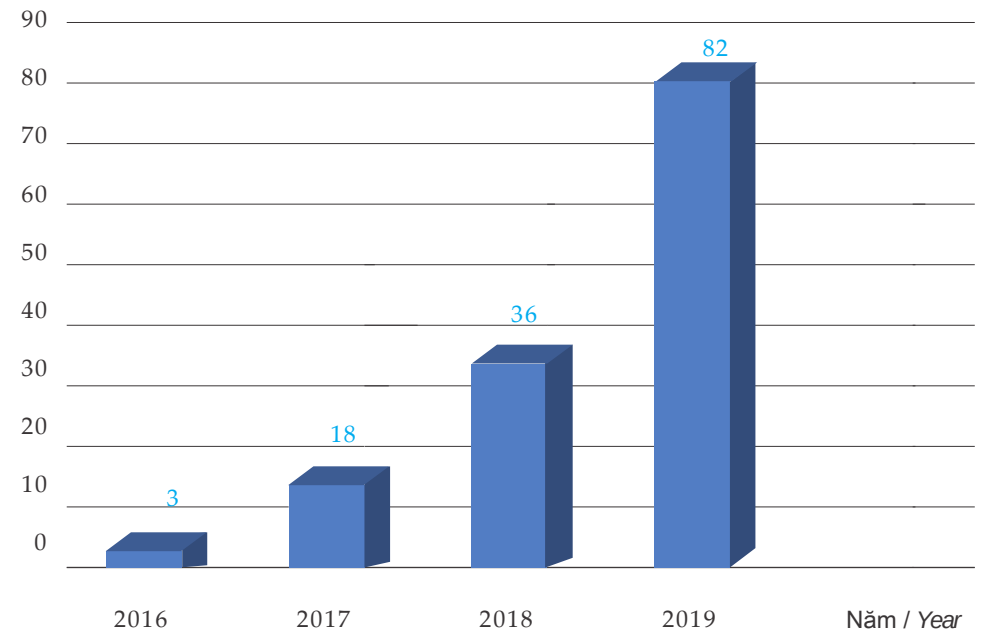


Bên cạnh sự sẵn sàng hỗ trợ vốn đầu tư từ các tổ chức tín dụng Việt Nam, Bê tông Phương Anh hiện là doanh nghiệp cân đối tốt nguồn tài chính, đảm bảo hoàn thành các dự án mà công ty đang và sẽ tham gia cung ứng.

Besides, the willingness to support capital from credit institutions in Viet Nam, Phuong Anh Betong now has stable financial resource to ensure the completion of projects that the company is taking part and will participate in.

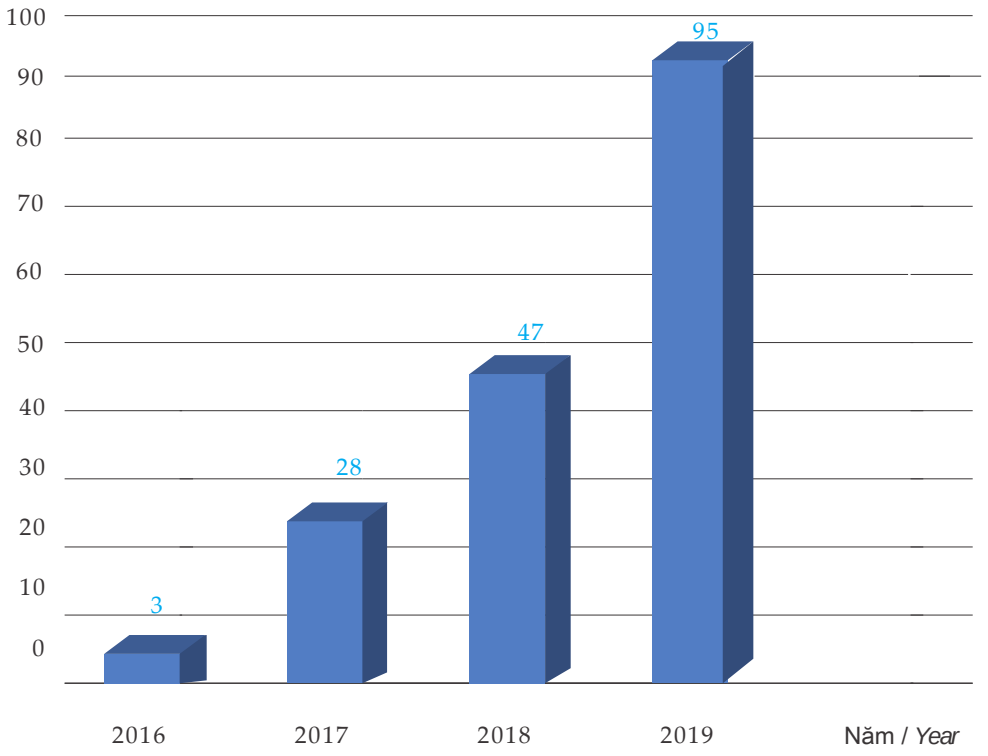
BIỂU ĐỒ DOANH SỐ 4 NĂM GẦN NHẤT
LATEST 4-YEAR REVENUE CHART

Doanh thu (tỷ đồng)
Revenue (VND billion)



BIỂU ĐỒ SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT 4 NĂM GẦN NHẤT
LATEST 4-YEAR PRODUCTION CHART

Sản lượng (nghìn m^3)
Production (thousand m^3)



NĂNG LỰC THIẾT BỊ / EQUIPMENT CAPACITY



TỔNG CÔNG SUẤT MỖI TRẠM
CAPACITY PER PLANT

120

m^3/giờ
m^3 / hour

Các trạm trộn bê tông với công suất mỗi trạm trộn 120 m^3/giờ, được trang bị hệ thống điều khiển vi tính tự động với độ chính xác cao cho việc định lượng xi măng, cát, đá, nước và phụ gia và quá trình trộn bê tông.

Độ chính xác của hệ thống định lượng: Xi măng ±1%, Nước ±1%, Đá ±3%, Cát ±3%, Phụ gia ±1%.) (TCVN 4453:1995)

Trạm trộn trang bị hệ thống quản lý dữ liệu PLC & ERP cho việc lưu trữ, in ấn để kiểm tra tất cả các thông số của vật liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra cho mỗi mẻ trộn.

Hệ thống điều khiển cân định lượng tự động bằng PLC. Hệ thống vận chuyển giao hàng được kiểm soát và định vị bằng GPS và cầu cân kiểm tra đối chứng.

All batching plants with each batch plant has capacity of 1280 m^3/h, operate automatically and high - precisely by computerized control system for quantifying Cement, Sand, Stone, Water and Additives and concrete mixing process.

Tolerance of measure system: Cement ±1%, Water ±1%, Stone ±3%, Sand ±3%, Admixture ±1%.) (TCVN 4453:1995)

All batching plants have PLC & ERP data management system which allows to record data, and print-out to keep track with all input and output for each batch.

PLC Automatic Control System. Delivery System with GPS and quantitative scales.

Tên thiết bị xe máy Name of equipments	Nhãn hiệu Brands	Công suất Capacity	Xuất xứ Origin	Số lượng Quantity
Xe vận chuyển bê tông Concrete transportation truck	Hyundai	**6m3**	**Hàn Quốc** Korea	**10**
	Cam C	**8m3**	**Trung Quốc** China	**10**
	Howo	**10m3**	**Trung Quốc** China	**10**
Xe bơm Concrete pumping truck	JunJin	**42m**	**Trung Quốc** China	**1**
	Sany	**37m**	**Trung Quốc** China	**2**
	Schwing	**37m**	**Đức** Germany	**1**
	Putzmeister	**37m**	**Đức** Germany	**2**
	Sany	**89m3/hour**	**Trung Quốc** China	**2**
Xe Xúc lật Wheel loader	Kawasaki	**2,5m3**	**Nhật** Japan	**3**
	Komatsu	**2m3**	**Nhật** Japan	**2**
	Tcm75	**2,5m3**	**Nhật** Japan	**2**
	Liugong	**3m3**	**Trung Quốc** China	**3**
Xe ben vận chuyển cát đá Raw material – Trucks		**20 ton**	**Trung Quốc** China	**4**
Xe tải Trucks	Kia	**2 ton**	**Hàn Quốc** Korea	**1**
	Hyundai Libero	**1.2 ton**	**Hàn Quốc** Korea	**2**
	Mitsubishi Canter	**2.5 ton**	**Nhật** Japan	**2**
Xe vận chuyển xi măng Cement-tank	Maxforce International	**32.7 tấn**	**Mỹ** Usa	**1**
	Hyundai-Doosung	**32.7 tấn**	**Hàn Quốc** Korea	**2**







XÍ NGHIỆP
FACTORY

003 trạm trộn
batching plant

CÔNG SUẤT
CAPACITY

120 m³/giờ
m³ / hour

XE BỒN VẬN CHUYỂN
Mixer truck

035 xe
truck

ĐỘI XE BỒN / CAR TEAM













CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

Cốt liệu (cát, đá dăm, đá mi), chứa trong kho có mái che với những khoang chứa riêng biệt, được xe xúc lật đưa vào phễu chứa, sau đó được định lượng chính xác bằng cân định lượng và cấp vào nồi trộn bằng băng tải.

Xi măng được bảo quản trong các silo chứa chuyên dụng, được đưa lên phễu cân bằng vít tải và được định lượng chính xác trước khi vào nồi trộn.

Phụ gia, nước sẽ được định lượng và bơm vào nồi trộn đồng thời với quá trình cấp cốt liệu, xi măng. Quá trình cấp, định lượng và trộn được thực hiện hoàn toàn tự động cho đến khi tạo hỗn hợp bê tông đồng nhất bởi hệ thống điều khiển tự động PLC.

Hỗn hợp bê tông sau quá trình trộn đạt chất lượng sẽ được xuất xưởng, vận chuyển đến các công trường bằng xe bồn chuyên dụng.

Các loại bê tông thông dụng

- Các Mác bê tông R7: 200R7 đến 500R7
- Các Mác bê tông R28: 150R28 đến 500R28

Các loại bê tông chuyên dụng

Bê tông chống thấm, bê tông cường độ trên 500 kg/ cm^2, bê tông bền sunfat, bê tông độ sụt cao, bê tông tự lèn, bê tông đóng rắn nhanh w…

PRODUCTION TECHNOLOGY

Aggregates (sand, crushed stones with different sizes in portion), are stored in a covered warehouse with separate compartments and are supplied to funnel by wheel loaders, then they are weighted according to specific recipes, and transported to a mixer by conveyors.

Cement, stored in silos, is conveyed to a weight hopper, then is measured and discharged in the mixer.

Additives and water are also dispensed before they are added into a mixer simultaneously with aggregates and cement. All processing is carried out automatically by PLC.

The combination of concrete is mixed until reaching completely homogeneous state, and then they will be delivered to constructions by drum mixer trucks.

Common concretes in market

- *Grade R7: 200R7 to 450R7*
- *Grade R28: 150R28 to 450R28*

Particular concrete

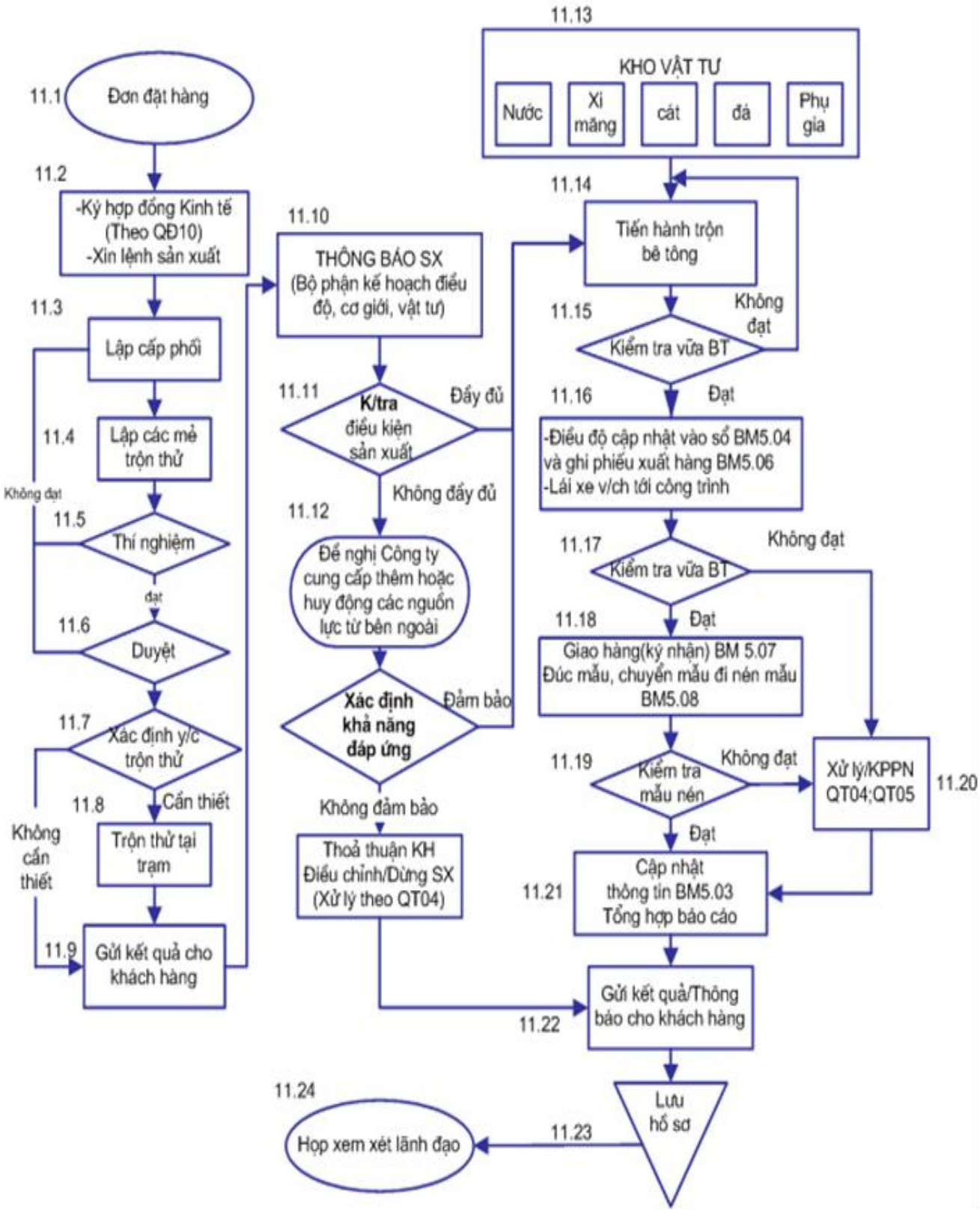
Higher strength 500 kg/cm^2 concrete, sulphate resistant concrete, high plastic concrete, self-compacting concrete, quick casting concrete, etc.







BIỂU ĐỒ TIẾN TRÌNH SẢN XUẤT
PRODUCTION CHART



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

TIẾN TRÌNH	KIỂM SOÁT	TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG
NGUYÊN LIỆU	Nguyên vật liệu được kiểm soát chặt chẽ theo Tiêu Chuẩn Việt Nam và Hệ thống QLCL – ISO 9001:2015. Việc kiểm soát được thực hiện liên tục để đảm bảo tiêu chuẩn kĩ thuật. Xi măng: PCB 40 Hoàng Thạch, Nghi Sơn, The VISSAI… Cát tự nhiên: Sông Côn Tây Sơn; Đá: Đá mỏ 504 Phước Lộc, mỏ 224 Nhơn Hòa; Nước: Nước thủy cục đạt chuẩn; Phụ gia: Sika, Basf, Sikroad…	TCVN 6260:2009 TCVN 7572:2006 TCVN 7570:2006 TCVN 8826:2011 ISO 9001:2015
HỆ THỐNG ĐỊNH LƯỢNG	Hệ thống định lượng được hiệu chuẩn/ kiểm định định kỳ bởi Quatest 3, đảm bảo độ chính xác cao.	ISO 9001:2015
HỆ THỐNG PHỐI TRỘN	Thực hiện phối trộn bê tông theo đúng cấp phối thiết kế và quy trình kỹ thuật.	TCVN 9340:2012
KIỂM TRA ĐỘ SỤT	Hỗn hợp bê tông trước khi xuất xưởng được kiểm tra đảm bảo độ sụt	ISO 9001:2015 TCVN 3106:1993
VẬN CHUYỂN	Tuân thủ quy trình vận hành xe vận chuyển và các yêu cầu đảm bảo chất lượng bê tông. Khi trời mưa có tấm che phễu, bồn trộn của xe trộn luôn được quay trong khi vận chuyển cho đến khi xả bê tông vào công trình.	ISO 9001:2015
GIAO NHẬN	Thực hiện theo đúng quy trình giao nhận sản phẩm. Tuân thủ các yêu cầu của khách hàng tại công trường.	ISO 9001:2015
KIỂM TRA SẢN PHẨM	Lấy và bảo dưỡng mẫu theo Tiêu chuẩn Việt Nam. Kiểm tra tính chất cơ lý bê tông tại Phòng LASXD.	ISO 9001:2015 TCVN 3118:1993 TCVN 4453:1995 TCVN 239:2006 TCVN 3105:1993
KẾT THÚC QUÁ TRÌNH	Giao nhận kết quả kiểm tra mẫu bê tông và lưu hồ sơ theo hệ thống QLCL ISO 9001:2015	ISO 9001:2015

QUALITY CONTROL PROCESS

PROCESS	CONTROL	STANDARD
RAW MATERIALS	Raw materials follow strictly to TCVN and Quality Management System ISO 9001:2015 Checking to ensure all raw materials meet the standard Will be taken care regularly. Cement: PCB 40 Hoang Thach, Nghi Son, The VISSAI… Sand: River Con Tay Son; Stone: 504 Phuoc Loc, 224 Nhon Hoa; Water: run-water has passed the test; Admixture: Sika, Basf, Sikroad…	TCVN 6260:2009 TCVN 7572:2006 TCVN 7570:2006 TCVN 8826:2011 ISO 9001:2015
WEIGHING SYSTEM	Measure systems are tested and certified by Quatest 3 periodically to maintain high accuracy	ISO 9001:2015
MIX SYSTEM	Dosing and mixing concrete processes are performed according to designed recipe and technical process.	TCVN 9340:2012
SLUMP TEST	Ready-mixed concrete will I be checked slump before delivery to customer	ISO 9001:2015 TCVN 3106:1993
TRANSPORT	Followed strictly transport rules to ensure the quality of ready-mixed concrete. Covering discharge cone in rain => keeping rotating truck drum until concrete is discharged completely.	ISO 9001:2015
DELIVERY	Follow the product delivery process properly as well as the customer requirements at the factory.	ISO 9001:2015
TESTING	Taking and curing sample in accordance with TCVN (Vietnamese Standard) and other current standards Samples are tested and certified by LAS or VILAS	ISO 9001:2015 TCVN 3118:1993 TCVN 4453:1995 TCVN 239:2006 TCVN 3105:1993
END PROCESS	Hand over the concrete sample testing results to customer and keep files under the process of controlling of technical standard and quality management system ISO 9001:2015	ISO 9001:2015

CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN TIÊU BIỂU
TYPICAL PROJECTS

NHÀ MÁY XÍ NGHIỆP
FACTORIES

Bê tông Phương Anh luôn khẳng định chất lượng và uy tín của mình qua từng công trình. Khẳng định sự vững chắc và thách thức vượt mọi thời gian.

Phuong Anh Betong always affirms its quality and prestige in each project, the sustainability and challenges over time.



NHÀ MÁY TÔN HOA SEN – NHƠN HỘI





- Công ty thi công: Công ty xây dựng Quang Trung
- ***Contractor:*** Construction Quang Trung Company

Giá trị (Tỷ đồng) / Investment (VND Billion)

6,98

HỘI TRƯỜNG THÀNH PHỐ QUY NHƠN



- Công ty thi công: Công ty TNHH Kiều Việt
- **Contractor:** *Kieu Viet Contruction Limited Company*

Khối lượng bê tông (m^3) / *Concrete volume (m^3)*

10.000





- Công ty thi công: Công ty cổ phần xây lắp Miền Nam
- ***Contractor:*** *Mien Nam* Construction Joint Stock Company

Khối lượng bê tông (m^3) / *Concrete volume* (m^3)

45.000

ĐẬP NHA PHU – PHƯỚC HÒA



Resort ANATARA



- Công ty thi công: Công ty TNHH Hải Vân
- ***Contractor:*** *Hai Van Construction*

Khối lượng bê tông (m^3) / *Concrete volume (m^3)*

41.000

CẦU TRẮNG – CẦU AN XUYÊN



- Công ty thi công: Công ty TNHH xây dựng Tấn Thành
- **Contractor:** *Tan Thanh Construction Limited Company*

Giá trị (Tỷ đồng) / Investment (VND Billion)

10,2



- Công ty thi công: Công ty TNHH xây dựng Tấn Khởi
- **Contractor:** *Tan Khoi Construction Investment Limited Company*

Khối lượng bê tông (m^3) / *Concrete volume (m^3)*

30.000

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÙ MỸ



- Công ty thi công: Công ty TNHH Tân Phát
- ***Contractor:*** Tan Phat Contrustion limited company

CÔNG TRÌNH HỒ NÚI MỘT



- Công ty thi công: Công ty CP xây lắp thương mại Delta
- ***Contractor:*** *Delta commercial Contruction Joint Stock Company*
- ***Concrete volume***: 20,000 m^3 *of concrete*

Giá trị (Tỷ đồng) / Investment (VND Billion)

24

KÊNH TƯỚI THƯỢNG SƠN



- Công ty thi công: Công ty CP XD Cây xanh Hà Đô
- ***Contractor:*** *Ha Do Green Tree Construction Joint Stock Company*

CÔNG TRÌNH ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI



- Công ty thi công: Công ty CP xây lắp thương mại Delta
- ***Contractor:*** *Delta commercial Contruction Joint Stock Company*
- ***Concrete volume***: 20,000 m^3 *of concrete*

Giá trị (Tỷ đồng) / Investment (VND Billion)

124

KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU / TYPICAL CUSTOMERS

ITEM STT	CUSTOMER NAME TÊN KHÁCH HÀNG	LOCATION TÊN CÔNG TRÌNH	QUANTITY SỐ LƯỢNG BÊ TÔNG (m3)	YEAR NĂM THỰC HIỆN
DỰ ÁN ĐÃ CUNG CẤP / PROJECTS PROVIDED				
1	Công ty XD Quang Trung	Nhà máy đá 380 – Cát Nhơn	3	2016
2	Công ty XD Quang Trung	Nhà máy Tôn Hoa Sen – Nhơn Hội	6	2016
3	CTY xây dựng A.V.I.E.W – Thanh Xuân – Hà Nội	Nâng cấp, mở rộng Bảo tàng Quang Trung	5	2016
4	Công ty Quang Hưng + Công ty Toàn Thắng	Trại gà Cao Khanh – Cát Tân	5	2016
5	Công ty XD Hà Nội	Nhà máy cám CP – Nhơn Hòa	2	2016
6	Công ty Trường An, Phan Nguyễn	Nhà máy cám CP – Phù Mỹ	1	2016
7	Công ty Biển Đông	Cầu Trường Cửu – Nhơn Lộc	5	2017
8	Công ty gỗ Hữu Thịnh	Nhà máy gỗ Hữu Thịnh mới	10	2017
9	Công ty Thăng Tiến, Quang Trung	Nhà máy gỗ Thắng Lợi	10	2017
10	Công ty TNHH KN INTER VINA	Nhà máy cám CJ – Nhơn Hòa	20	2017
11	Công ty CM Việt Nam	Sửa chữa nâng cấp Hồ Núi Một	8	2018
12	Công ty CP xây lắp thương mại Delta	Sửa chữa nâng cấp Hồ Núi Một	12	2018
13	Công ty CP xây lắp Miền Nam	Hệ thống kênh tưới Thượng Sơn	20	2018
14	Công ty CP xây dựng và cây xăng Hà Đô	Hệ thống kênh tưới Thượng Sơn	25	2018

ITEM	CUSTOMER NAME	LOCATION	QUANTITY	YEAR
STT	TÊN KHÁCH HÀNG	TÊN CÔNG TRÌNH	SỐ LƯỢNG BÊ TÔNG (m3)	NĂM THỰC HIỆN
DỰ ÁN ĐÃ CUNG CẤP / PROJECTS PROVIDED				
15	Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Văn Thuận	Đường bê tông xã Nhơn Lộc, An Nhơn, BĐ	10	2018
16	Công ty TNHH Kim Oanh	Đường bê tông. Cầu Vĩnh Thạnh	5	2018
17	Công ty CP chế biến Đá Việt	XD nhà máy Đá Việt	7	2018
18	Công ty CP Hoàn Cầu- Granit	Mở rộng nhà máy	5	2018
19	Công ty TNHH XD TMTH Tân Phát	Cầu Phù Mỹ	3	2019
20	Công ty CP Đầu Tư Hicon	Trại heo giống Tây Sơn	10	2019
21	Công ty TNHH TM&DV Đạt Tiến	Cầu Vĩnh Kim, Cầu Thiết Tràng	4	2019
22	Công ty TNHH XD Tấn Thành	Cầu Trắng, Đập dâng Nha Phu,Cống hộp xóm tiêu	10	2019
23	Công ty CP 163 Nguyên Vũ	Đồi Hỏa Sơn Phù Cát	2	2019
24	Công ty CP Cơ Khí và xây dựng 878	Cầu đường sắt Phù Mỹ	1.5	2019
25	Công ty TNHH XD&TM An Tâm	NM Cám Japfa	5	2019
26	Công ty TNHH XD Đống Đa	Cống hộp xóm Tiêu	2.5	2019
27	Công ty TNHH Hải Dương	Cống hộp xóm Tiêu	2.5	2019
28	Công ty TNHH CN&XD Nam Ngân	Cống hộp xóm Tiêu	2.5	2019
29	Công ty CP Xây Dựng Công Nghệ Xanh	Cọc khoan nhồi	10	2019
…	…	…	…	

CHÍNH SÁCH AN TOÀN - MÔI TRƯỜNG
LABOR SAFETY POLICY





"An toàn để sản xuất - Sản xuất phải an toàn.

Safety for production- Production in safety"

CHÍNH SÁCH

- Tập huấn an toàn lao động cho tất cả CB-CNV.
- Đảm bảo an toàn trong sản xuất và cung cấp dịch vụ.
- Tất cả CB-CNV được trang bịbảo hộ lao động.
- Đảm bảo môi trường lao động cho CB-CNV.

POLICY

- Labor safety training for allemployees
- *Ensure safety in production and services*
- All employees are equipped with labor *protection*
- Ensure the working environment for *employees*

CHIA SẺ CỘNG ĐỒNG,GẮN KẾT TRÁI TIM
Community sharing, attachment of the heart

Bê tông Phương Anh luôn xem các hoạt động nhân đạo, từ thiện xã hội là một hành trình dài song song cùng hoạt động kinh doanh và thể hiện được chiến lược phát triển bền vững của Công ty.









Chúng tôi hi vọng có thể chung tay với các Cơ quan lãnh đạo, Ban ngành địa phương cũng như các doanh nghiệp khác cùng tạo nên bức tranh ngày càng tươi sáng hơn cho đời sống người dân, đặc biệt là những mảnh đời còn gặp nhiều khó khăn.



Và Chúng tôi sẽ tiếp tục thực hiện những chương trình như thế hướng đến một cuộc sống tốt đẹp hơn!



ĐỐI TÁC TIÊU BIỂU/ TYPICAL PARTNERS